

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
I. Về phạm vi cung cấp			
1	Chủng loại cung cấp đáp ứng theo yêu cầu của E - HSMT	Chủng loại cung cấp đáp ứng theo yêu cầu của E - HSMT	Đạt
		Chủng loại cung cấp không đáp ứng theo yêu cầu của E - HSMT	Không đạt
2	Số lượng hàng hóa đáp ứng theo yêu cầu của E - HSMT	Số lượng hàng hóa đáp ứng theo yêu cầu của E - HSMT	Đạt
		Số lượng hàng hóa không đáp ứng theo yêu cầu của E - HSMT	Không đạt
3	Nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa	Hàng hóa do Nhà thầu cung cấp mới 100%, có mã hiệu, xuất xứ rõ ràng.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
II. Yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa			
1	Đánh giá đáp ứng về kỹ thuật của hàng hóa	Hàng hóa cung cấp đáp ứng yêu cầu tại Mục II – Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E – HSMT; Theo Tiêu chuẩn của Tổng cục Hậu cần/Bộ Quốc Phòng.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
2	Năm sản xuất	Hàng hóa sản xuất năm 2025.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
III. Tổ chức thực hiện			
1	Hệ thống nhà xưởng, cơ sở sản xuất, kho bảo quản theo quy định của Nghị định	- Nhà thầu có hệ thống nhà xưởng, cơ sở sản xuất sản phẩm. - Có kho bảo quản được bố trí riêng biệt. (Nhà thầu phải kèm tài liệu chứng minh).	Đạt

	101/2022/NĐ-CP ngày 08/12/2022 (<i>Trường hợp nhà thầu liên danh thì tất cả các thành viên liên danh phải đáp ứng điều kiện này</i>).	Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
2	Tiến độ thực hiện gói thầu	Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phải phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E – HSMT.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
3	Thời gian giao hàng	Thời gian giao hàng ≤ 60 ngày.	Đạt
		Thời gian giao hàng > 60 ngày.	Không đạt
4	Công nhân	Nhà thầu có tài liệu chứng minh về số lượng công nhân may mặc ≥ 20 người có chứng chỉ may công nghiệp. (<i>Nhà thầu phải kèm các chứng chỉ để chứng minh</i>).	Đạt
		Ghi chú: Trường hợp nhà thầu tham dự gói thầu không phải nhà sản xuất, nhà thầu phải kèm tài liệu chứng minh số lượng Công nhân của đơn vị sản xuất hàng hóa cung cấp cho Nhà thầu. Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
5	Máy móc chuyên ngành may mặc	Nhà thầu có tài liệu chứng minh có tối thiểu 45 máy móc chuyên dùng cho ngành may mặc theo danh mục: - Máy may: 40 cái. - Máy vắt sổ: 03 cái. - Máy cắt vải chuyên dụng: 02 cái. <i>Trường hợp thiết bị do nhà thầu sở hữu: chứng minh bằng hóa đơn hoặc chứng từ chứng minh sở hữu của nhà thầu; Trường hợp thiết bị do nhà thầu thuê: chứng minh bằng hợp đồng</i>	Đạt

		<p><i>thuê mướn + hóa đơn hoặc chứng từ chứng minh sở hữu của đơn vị cho thuê.</i></p> <p>Ghi chú: Trường hợp nhà thầu tham dự gói thầu không phải nhà sản xuất, nhà thầu phải kèm tài liệu chứng minh số lượng Máy móc chuyên dùng của đơn vị sản xuất hàng hóa cung cấp cho Nhà thầu.</p>	
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
IV. Bảo hành sản phẩm			
Bảo hành sản phẩm		- Có cam kết Bảo hành các sản phẩm tối thiểu là 12 tháng kể từ ngày bàn giao hàng hóa.	Đạt
		- Không có cam hoặc có nhưng không đáp ứng theo yêu cầu.	Không đạt
V. Hàng mẫu			
<p>Kế hoạch trình hàng mẫu (Hàng hóa quân trang là mặt hàng chuyên dùng cho cơ quan lực lượng vũ trang, phải đảm bảo yêu cầu về chất lượng theo tiêu chuẩn của Tổng cục Hậu cần/Bộ Quốc Phòng)</p>		<p>Nhà thầu phải trình hàng mẫu cho Chủ đầu tư, nhà thầu có thể nộp bổ sung hàng mẫu trong vòng 05 ngày làm việc sau thời điểm đóng thầu (Danh mục hàng mẫu theo PHỤ LỤC 01: DANH MỤC HÀNG MẪU).</p> <p>Địa điểm nhận hàng mẫu: Cục Hậu cần – Kỹ thuật Quân khu 7, Số 17A Hồ Văn Huê, phường Đức Nhuận, TP.HCM.</p>	Đạt
		Không có hàng mẫu hoặc có hàng mẫu nhưng không đáp ứng yêu cầu của Hồ sơ mời thầu.	Không đạt
<p>Kết luận: Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là Đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn nêu trên thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.</p>			

PHỤ LỤC 01: DANH MỤC HÀNG MẪU

TT	* Danh mục hàng hóa	ĐVT	SL	Tiêu chuẩn kỹ thuật
1	Quần áo ký giả	Bộ	1	Theo yêu cầu tại Chương V-Hồ sơ mời thầu
2	Quần áo thường phục	Bộ	1	Theo yêu cầu tại Chương V-Hồ sơ

TT	* Danh mục hàng hóa	ĐVT	SL	Tiêu chuẩn kỹ thuật
				mời thầu
3	Quần áo bảo hộ lao động	Bộ	1	Theo yêu cầu tại Chương V-Hồ sơ mời thầu
4	Áo ấm dân sự	Cái	1	Theo yêu cầu tại Chương V-Hồ sơ mời thầu
5	Mũ tai bèo	Cái	1	Theo yêu cầu tại Chương V-Hồ sơ mời thầu
6	Giày da thường phục	Đôi	1	Theo yêu cầu tại Chương V-Hồ sơ mời thầu
7	Giày vải thường phục	Đôi	1	Theo yêu cầu tại Chương V-Hồ sơ mời thầu
8	Đép lê nhựa	Đôi	1	Theo yêu cầu tại Chương V-Hồ sơ mời thầu
9	Tất dân sự	Đôi	1	Theo yêu cầu tại Chương V-Hồ sơ mời thầu
10	Găng tay vải bạt K16	Đôi	1	Theo yêu cầu tại Chương V-Hồ sơ mời thầu
11	Khẩu trang hoạt tính	Cái	1	Theo yêu cầu tại Chương V-Hồ sơ mời thầu
12	Ủng nhựa K17 màu xanh	Đôi	1	Theo yêu cầu tại Chương V-Hồ sơ mời thầu
13	Tăng vinilon in loang	Cái	1	Theo yêu cầu tại Chương V-Hồ sơ mời thầu
14	Võng đơn	Cái	1	Theo yêu cầu tại Chương V-Hồ sơ mời thầu
15	Ba lô quy tập	Cái	1	Theo yêu cầu tại Chương V-Hồ sơ mời thầu
16	Găng tay cao su	Đôi	1	Theo yêu cầu tại Chương V-Hồ sơ mời thầu
17	Quần áo mưa SQ K08	Bộ	1	Theo yêu cầu tại Chương V-Hồ sơ mời thầu
18	Bi đông + Ca	Cái	1	Theo yêu cầu tại Chương V-Hồ sơ mời thầu

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.